TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1011/2024/HS-PT
Ngày 30 tháng 10 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thọ

Bà Trần Thị Thuý Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiển – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 770/2024/TLPT-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Mai Hồng P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo có kháng cáo: Mai Hồng P, sinh năm 1987 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; thường trú: Tổ A, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hồng L, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1957; là con thứ tư trong gia đình có 06 anh em; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 02/12/2023, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Mai Hồng P*:* Luật sư Trần Thị Thùy T, Văn phòng Luật sư Trần Văn T1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại (bà Nguyễn Thị Q *là mẹ ruột của bị hại), không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo và những người làm chứng không triệu tập đến phiên toà.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Hồng P là anh trai của Mai Văn T2 ở cùng nhà tại Tổ A, khu phố H, thị trấn L, huyện L, Bà Rịa - Vũng Tàu. Khoảng hơn 13h00' ngày 02/12/2023, khi P đang ở nhà, T2 cùng bạn đi chơi về. P nói với bạn của T2 "Đừng có đi chơi với T2 nữa". Nghĩ Phái nói xấu mình nên T2 lấy 2 khúc gỗ kích thước (63cm x 5cm x 2cm) và (33cm x 5,5cm) trong sân nhà đuổi đánh P. Phái bực tức, ra sau nhà lấy 01 con dao (cán nhựa, lưỡi kim loại, mũi nhọn, kích thước khoảng 16cm x 1,8cm) và 1 đoạn cây tre (kích thước 83cm, đường kính 4cm) đánh nhau với T2. P bị T2 dùng khúc gỗ đánh trúng quai hàm phải bị đau nên cầm con dao bằng tay phải đâm nhiều nhát vào trán, ngực, bụng T2 làm lưỡi dao bị gãy một phần nằm trong người Tài. T2 bỏ chạy ra hướng bãi biển bị té ngã. P đuổi theo dùng con dao gãy lưỡi đâm một nhát vào bụng T2. T2 vùng dậy bỏ chạy một đoạn thì gục xuống, tử vong. Phái đến Công an thị trấn L tự thú.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận và diễn tả lại hành vi như đã nêu trên, công nhận kết quả giám định và vật chứng thu giữ được. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL 81-90).

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 456/KLGĐTT-PC09 ngày 01/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B đối với bị hại Mai Văn T2 xác định:

"+ Kết quả khám nghiệm:

- 01 vết rách da vùng trán phải, kích thước 1.5cm x 0.3cm. Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh sau phải.

- 01 vết thương rách da vùng khớp ức-đòn chũm phải, mép gọn, kích thước 1.4cm x 0.3cm. Chảy-tụ máu dưới da vùng ức đòn chũm (tương ứng ngay phía dưới vết thương rách da cơ bên ngoài).

- 01 vết thương rách da cơ vùng ngực phải khoảng liên sườn 3 hình vạt góc, góc trên tù, góc dưới nhọn, mép gọn, kích thước 4.5cm x 2.5cm. Vết thương này có rãnh xuyên thấu vào khoang ngực theo chiều từ trước ra sau, từ trên xuống dưới chếch từ trái phải qua trái. Chảy-tụ máu dưới da và trong cơ vùng liên sườn 3 phải (tương ứng ngay phía dưới vết thương rách cơ bên ngoài). Tại vùng vết thương này có một vật bằng kim loại hình lưỡi dao, bản dẹt, một đầu nhọn một đầu tù, kích thước 6cm x 1.8cm. Vết thương rách da cơ vùng liên sườn 3 phải, xuyên thấu ngực, xuyên thủng phổi phải, xuyên thủng cung động mạch chủ, kích thước 0.6cm x 0.2cm gây tràn máu màng tim, tràn máu màng phổi phải. Phổi phù nề, xung huyết. Tim phù nề xung huyết.

- 01 vết thương rách da mặt ngoài vai phải, mép gọn, kích thước 1.5cm x 0.4cm.

+ Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Hình ảnh mô bệnh học gồm các tổn thương: xuất huyết, tụ máu ở mô liên kết dưới da đầu và da vết thương. Xuất huyết, tụ máu nặng ở động mạch chủ và xuất huyết nặng ở phổi.

Trong máu tử thi Mai Văn T2*, không tìm thấy* E*; không tìm thấy ma túy; xét nghiệm HIV Âm tính.*

+ Nguyên nhân chết: Mai Văn T2 *chết do vết thương thấu ngực.*

+ Kết luận khác:

- *Vật tác động gây tử vong* Mai Văn T2 *là vật cạnh sắc, bản dẹt, tác động trực tiếp vào vùng ngực phải cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau, từ trên xuống dưới chếch từ phải qua trái.*

- *Vật gây ra vết rách da vùng trán phải, vết rách da ở vùng khớp ức đòn chũm phải, vết rách da vùng vai phải, trên cơ thể* Mai Văn T2*, là vật cạnh sắc bản dẹt.*

- *Vật tác động gây ra tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh sau phải là vật tày, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân theo chiều từ trên xuống dưới"* (BL 35, 36).

Kết luận giám định số 102/KL-KTHS ngày 16/01/2024 và số 100/KL-KTHS ngày 20/01/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C xác định:

"Trên các mẫu gửi giám định (ký hiệu A1, A2, A3, A4, A9) đều có dính máu người. Phân tích ADN từ các dấu vết máu này được cùng một kiểu gen nam giới, trùng với ADN của của tử thi Mai Văn T2.

Trên các mẫu gửi giám định (ký hiệu A5, A6, A7, A8) đều phát hiện có ADN người. Không phân tích được kiểu gen hoàn chỉnh nên không truy nguyên cá thể"

"- Đặc điểm dấu vết gãy trên mảnh nhựa (ký hiệu A2) và cán dao (ký hiệu A4) gửi giám định trùng khớp với nhau và bị gãy ra từ một cán dao.

- Đặc điểm dấu vết gãy trên lưỡi dao (ký hiệu A9) và lưỡi dao (ký hiệu A3) gửi giám định trùng khớp với nhau và bị gãy ra từ một lưỡi dao.

- Đặc điểm dấu vết gãy trên lưỡi dao (ký hiệu A3) và cán gửi giám định trùng khớp với nhau và bị gãy ra từ một con dao.

- Đặc điểm dấu vết gãy trên mảnh cây tre (ký hiệu A7) và đoạn tre (ký hiệu A5) gửi giám định trùng khớp với nhau và bị gãy ra từ một đoạn cây tre.

- Đặc điểm dấu vết gãy trên khúc gỗ (ký hiệu A8) và khúc gỗ (ký hiệu A6) không trùng khớp với nhau, không phải gãy ra từ một khúc gỗ" (BL 51, 53).

Vật chứng thu giữ tại hiện trường: đã chuyển giao bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:

- Cát tại tử thi Mai Văn T2 dính chất màu đỏ nghi là máu (ký hiệu A1);

- 01 mảnh nhựa xanh kích thước 2,3cm x 2cm (ký hiệu A2);

- 01 đoạn lưỡi dao kim loại, kích thước 7cm x 1.8cm, dính cát, lưỡi cong, không có mũi nhọn (ký hiệu A3);

- 01 cán dao bằng nhựa, màu xanh, kích thước 10cm x 2cm (ký hiệu A4);

- 01 đoạn tre, dài khoảng 83cm, đường kính 4cm, một đầu bị gãy (ký hiệu A5);

- 01 khúc gỗ, kích thước 63cm x 5cm x 2cm (ký hiệu A6);

- 01 mảnh cây tre gãy dài 45cm (ký hiệu A7);

- 01 khúc gỗ kích thước 33cm x 5,5cm trong khu vực sân (ký hiệu A8);

- 01 đoạn lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, kích thước 06cm x 1,8cm thu giữ bên trong tử thi Mai Văn T2 (ký hiệu A9);

- 10 sợi tóc có chân tóc thu giữ từ Mai Hồng P.

- 01 (Một) đoạn video cảnh Phái đâm T2 tại bờ biển do bà Lê Ngọc Q1 cung cấp được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Phần dân sự: Bà Nguyễn Thị Q (mẹ của P, T2) không có yêu cầu.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSBRVT-P2 ngày 18/3/2024, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Mai Hồng P về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quyết định:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Mai Hồng P phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Mai Hồng P 15 (Mười lăm) năm tù, tính từ ngày 02/12/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định các vấn đề về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Ngày 08/7/2024, bị cáo Mai Hồng P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Mai Hồng P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo không đâm bị hại nhiều nhát và việc bị cáo đâm bị hại là do lỗi của bị hại trước. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú, người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là mẹ ruột bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo; xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Mai Hồng P, có cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mai Hồng P về tội "Giết người" với tình tiết định khung là "Phạm tội có tính chất côn đồ" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Mức hình phạt 15 (mười lăm) năm tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo P là đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo qui định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Mai Hồng P không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: Đồng ý với quan điểm trên của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nêu bị cáo chỉ đâm bị hại một nhát và nguyên nhân phạm tội do lỗi của bị hại trước. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cũng đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Hồng P, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/7/2024, bị cáo Mai Hồng P kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo P trong hạn luật định nên được thụ lý và xét xử theo thủ tục phúc thẩm được quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Mai Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của cáo trạng đề nghị truy tố và bản án sơ thẩm, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định như sau:

[2.1] Mai Hồng P là anh trai của bị hại Mai Văn T2, ở cùng nhà tại tổ A, khu phố H, thị trấn L, huyện L, Bà Rịa - Vũng Tàu. Khoảng hơn 13h00’ ngày 02/12/2023, T2 cùng bạn đi chơi về nhà thì P nói với bạn của T2 “Đừng có đi chơi với T2 nữa”. Nghĩ P nói xấu mình nên T2 lấy hai khúc gỗ trong sân nhà đuổi đánh P. Phái bực tức, ra sau nhà lấy một con dao nhọn dài khoảng 16cm và một đoạn cây tre dài 83cm đánh nhau với T2. P bị T2 dùng khúc gỗ đánh trúng quai hàm phải bị đau nên cầm con dao bằng tay phải đâm nhiều nhát vào trán, ngực, bụng T2 làm lưỡi dao bị gãy một phần nằm trong người Tài. T2 bỏ chạy ra hướng bãi biển bị té ngã. P đuổi theo dùng con dao gãy lưỡi đâm một nhát vào bụng T2. T2 vùng dậy bỏ chạy một đoạn thì gục xuống, tử vong do vết thương thấu ngực.

[2.2] Hành vi phạm tội trên của bị cáo Mai Hồng P đã cố ý tước đoạt trái pháp luật tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật triệt để bảo vệ, gây dư luận rất xấu và ảnh hưởng lớn đến trật tự, trị an tại địa phương.

[2.3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo Mai Hồng P phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Mai Hồng P xin giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Bị cáo Mai Hồng P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại (cũng là mẹ ruột của bị của) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đã được Toà án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ. Tòa án

cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Mai Hồng P mức án 15 (mười lăm) năm tù về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đã có sự khoan hồng đối với bị cáo.

[3.2] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo P không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo về việc giảm nhẹ hình phạt. Bản án sơ thẩm đã giải quyết đúng pháp luật nên giữ nguyên.

[3.3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đề nghị của của Đại diện Viện kiểm sát là đúng qui định của pháp luật, phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Hồng P, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mai Hồng P 15 (Mười lăm) năm tù về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/12/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Hồng P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Cục THADS tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án, PQH.

Nguyễn Thị Ngọc Hoa